TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST - HNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 29/2024/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Ngọc T, sinh ngày 08/02/1965;

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh ngày 20/7/1982;

Cùng nơi thường trú: số nhà A, ngõ B V, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị N xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị N có 02 con chung tên là Trần Ngọc D, sinh ngày 12/01/2010, giới tính: nữ và Trần Triệu P, sinh ngày 26/4/2014, giới tính: nam. Vợ chồng thỏa thuận: Chị N sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là Trần Ngọc D và Trần Triệu P cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung mỗi con chung 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác và có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh T và chị N thỏa thuận mỗi người chịu một nửa lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/02/2024. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Thị N.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị N có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là Trần Ngọc D, sinh ngày 12/01/2010, giới tính: nữ và Trần Triệu P, sinh ngày 26/4/2014, giới tính: nam cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Trần Ngọc T có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung mỗi con chung 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Trần Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Ngọc T và Chị Nguyễn Thị N thỏa thuận mỗi người chịu một nửa lệ phí việc dân sự là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T và chị N đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012823 ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân. Anh T và chị N đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Thanh Xuân Bắc);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Vân